

Bản án số: 38/2021/HSST  
Ngày: 11/5/2021.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÙ ĐĂNG, TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Khắc Thanh;

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Mạnh Dũng;

Ông Nguyễn Đăng Bảy.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Bùi Quốc Hải – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bù Đăng.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa:**  
Bà Nguyễn Thị Hà - Kiểm sát viên.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Đăng tham gia phiên tòa:**  
Ông An Bắc Lùng - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 27/2021/HSST ngày 09 tháng 4 năm 2021. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 25/2021/QĐXXST – HS ngày 29 tháng 4 năm 2021, đối với các bị cáo:

1. Hoàng Văn C, sinh năm 1979, tại tỉnh Cao Bằng.

Nơi cư trú: Thôn P, xã P2, huyện C, tỉnh L

Nghề nghiệp: Làm rẫy; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Dao; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn C và bà Đặng Thị K; bị cáo có vợ (đã chết) và 01 người con sinh năm 2007 bị tàn tật; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 11/01/2021 đến nay, (có mặt).

2. Hoàng Văn T, sinh năm 1986, tại tỉnh Bắc Kạn.

Nơi cư trú: Thôn A, xã T, huyện C, tỉnh Bình Phước.

Nghề nghiệp: Làm rẫy; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Dao; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn L và bà Bàn Thị G; bị cáo có vợ và 02 người con lớn nhất sinh năm 2013, nhỏ nhất sinh năm 2014;

Tiền án: Tại Bản án số xx/2008/HSST ngày 06/5/2008 của Tòa án nhân dân huyện C tuyên phạt Hoàng Văn T 05 năm tù về Tội cố ý gây thương tích, chấp hành xong ngày 03/01/2012, đóng án phí ngày 18/4/2014. Bị cáo chưa bồi thường thiệt hại số tiền 17.414.000 đồng cho bị hại.

Tiền sự: Không

Bị cáo bị áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 11/01/2021 đến nay, (có mặt).

3. Bàn Văn Đ, sinh năm 1985, tại tỉnh Bắc Kạn.

Nơi cư trú: Thôn P, xã P2, huyện C, tỉnh L

Nghề nghiệp: Làm rẫy; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Dao; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bàn Văn X và bà Đặng Thị B; Bị cáo có vợ và 02 người con lớn nhất sinh năm 2003, nhỏ nhất sinh năm 2012;

Tiền án: Ngày xx/4/2020, bị Công an xã P2 xử phạt hành chính về hành vi Gây rối trật tự công cộng.

Bị cáo bị áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 11/01/2021 đến nay, (có mặt).

- *Người làm chứng*: Hoàng Văn C1, sinh năm 1981, (vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn A, xã I, huyện Ia, tỉnh K.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng đầu năm 2020, C đặt mua 01 khẩu súng bắn đạn thể thao qua mạng Youtube rồi đem về cất giữ tại nhà của C để sử dụng. Đến ngày 30/8/2020, Hoàng Văn T gọi điện rủ Bàn Văn Đ đi săn thú về ăn thì Đ đồng ý. Bàn Văn Đ gọi điện rủ thêm Hoàng Văn C cùng đi săn thú thì C cũng đồng ý. Trước khi đi, C chuẩn bị 01 khẩu súng bắn đạn thể thao đã mua trước đó; Đ chuẩn bị 01 khẩu súng và 05 viên đạn hoa cải tự chế có vỏ đạn K44; 20 viên đạn, loại đạn thể thao. Nguồn gốc khẩu súng và 05 viên đạn có vỏ đạn K44 do Đ mua của người anh vợ tên là Đặng Văn H vào năm 2007, sau đó anh H đã chết do bị bệnh vào năm 2017; 20 viên đạn loại đạn thể thao do Đ đặt mua qua mạng để đưa cho C. Đ điều khiển xe mô tô hiệu Sirius biển số: 97F6-71XX chở C đến nhà T tại thôn 12, xã T, huyện C, tỉnh Bình Phước. Khi đến nhà T cả 03 người nói về việc chuẩn bị đi săn thú thì gặp Hoàng Văn C1 (anh ruột của T) nên C1 xin đi theo cùng và được 03 người đồng ý.

Khoảng 18 giờ ngày 30/8/2020, Đ chở C bằng xe mô tô của Đ, T chở C1 bằng xe mô tô hiệu Sirius, biển kiểm soát 93L1-073XX của T đến vườn điều, cách Vườn Quốc gia C khoảng 200 mét thì Đ và T đi giấu xe. Sau đó, Đ lắp súng và 01 viên đạn có vỏ đạn K44 vào súng của Đ, 04 viên đạn vỏ K44 còn lại Đ bỏ vào túi quần của Đ; C lắp súng của C, lên đạn xong đưa cho T cầm súng và 01 ít đạn thể thao để T bỏ vào túi quần (không rõ cụ thể bao nhiêu viên đạn thể thao), đồng thời chỉ cho T cách sử dụng súng. T dùng súng của C bắn thử 02 viên đạn thì thấy súng nổ bình thường, thử xong cả 04 người cùng nhau đi vào Vườn Quốc gia C. T cầm súng của C đi trước dẫn đường (do T biết đường), Đ cầm súng của Đ, còn C và C1 mang nước, cơm và bao đựng đi theo sau. Đi được khoảng 30 phút, T phát hiện 01 con cheo cheo (gọi tắt là cheo cheo 1) nên dùng súng của C bắn 01 viên đạn về phía con cheo cheo và bắt được con cheo cheo 1, đem bỏ vào bao đưa cho C cầm. Thấy súng của C có thể bắt sống được cheo cheo nên T đưa súng mình đang cầm (súng của C) cho Đ, Đ đưa súng của Đ cho T cầm rồi Đ đi trước. Khoảng 30 phút sau, Đ thấy 02 con cheo cheo (01 con lớn – gọi tắt là cheo cheo 2, 01 con nhỏ – gọi tắt là cheo cheo 3) nên đã dùng súng (của C) bắn 01 viên đạn về phía con cheo cheo 2, sau đó T, C, Đ vây bắt được 02 con cheo cheo (2 và 3) bỏ vào bao đưa cho C1 cầm. Khoảng 40 phút sau, Đ thấy 01 con cheo cheo (gọi tắt là cheo cheo 4) nên đã dùng súng (của C) bắn 01 viên đạn về phía con cheo cheo 4 và bắt được con cheo cheo 4 bỏ vào bao đưa cho C cầm. Cả 04 người tiếp tục đi, Đ gặp thêm 01

con cheo cheo (gọi tắt là cheo cheo 5) nên tiếp tục dùng súng (của C) bắn 01 viên đạn về phía con cheo cheo 5 và bắt được con cheo cheo 5 đem bỏ vào bao đựng 02 con cheo cheo do C1 cầm trước đó. Sau đó, 04 người nghỉ ngơi một lúc rồi tiếp tục đi, lúc này Đ đưa súng của C cho C cầm để C đi trước, Đ cầm súng của Đ, C1 và T đi theo sau cầm nước uống và bao đựng cheo cheo. Đi khoảng 30 phút, C thấy 01 con cheo cheo (gọi tắt là cheo cheo 6) nên dùng súng của C bắn 01 viên đạn về phía con cheo cheo 6 và bắt được con cheo cheo 6 bỏ vào bao đưa cho T cầm. Bốn người tiếp tục đi sâu vào trong rừng thì T gặp 02 con Cây vòi hương trên cây lồ ô; T, C, Đ rung cây lồ ô làm cho 02 con Cây vòi hương rơi xuống và vây bắt bỏ vào bao do T cầm, sau đó nghỉ ăn cơm. Sau khi ăn cơm xong, 04 người quay về đường cũ để trở về, C tiếp tục cầm súng của C đi trước, Đ tiếp tục cầm súng của Đ đi kế C, T cầm Cây vòi hương và C1 cầm cheo cheo đi theo sau. Khi ra tới gần lô cao su, Đ nhìn thấy 01 con cheo cheo (gọi tắt là cheo cheo 7) nên đã dùng súng của Đ bắn 01 viên đạn (đạn tự chế có vỏ đạn K44) trúng con cheo cheo 7 làm con cheo cheo 7 chết rồi đưa cho T cầm. Khi cả 04 người ra tới lô cao su, C cầm súng của C, C1 cầm túi đựng Cây vòi hương và cheo cheo đi bộ, T chạy xe ra trước. Đ đang chuẩn bị lấy xe của Đ (Đ vẫn cầm súng của Đ và 04 vỏ đạn K44) thì nghe thấy tiếng hô “dừng lại” của lực lượng Kiểm lâm Đăng Hà (lúc này là khoảng 01 giờ 30 phút ngày 31/8/2020); C, C1 vớt lại súng, đạn, cây vòi hương và cheo cheo bỏ chạy; Đ mang theo súng và đạn của Đ bỏ chạy, quá trình bỏ chạy thì Đ đánh rơi đạn dọc đường (không rõ rơi ở vị trí nào), còn T bị Lực lượng Kiểm lâm Đăng Hà giữ người cùng tang vật đưa về trụ sở làm việc.

Tang vật thu giữ gồm: 07 cá thể cheo cheo, tổng trọng lượng 6,5 kg (trong đó có 05 cá thể còn sống, 02 cá thể đã chết) và 02 cá thể Cây vòi hương có tổng trọng lượng 0,6 kg (01 cá thể còn sống; 01 cá thể đã chết), là các loại động vật rừng thuộc Danh mục động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm nhóm IIB (Kèm theo Nghị định số 06/2019/NĐ-CP ngày 22 tháng 01 năm 2019 của Chính phủ về quản lý thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm và thực thi công ước về buôn bán quốc tế các loại động vật, thực vật hoang dã nguy cấp); 01 khẩu súng tự chế của C và 06 viên đạn giống loại đạn dùng cho súng thể thao quốc phòng.

Ngày 25/11/2020, Đ đem khẩu súng có đặc điểm: Dài 89,5cm, có báng súng bằng gỗ, nòng súng bằng kim loại có đường kính 1,23 cm (súng của Đ đã sử dụng để đi săn bắt động vật vào tối ngày 30/8/2020 và rạng sáng ngày 31/8/2020) giao nộp cho Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Bình Phước.

Kết luận giám định số 4960/C09B kết luận đối với khẩu súng của C: Khẩu súng gửi giám định là vũ khí được chế tạo thủ công có tính năng, tác dụng tương tự vũ khí quân dụng, có khả năng sát thương, phá hủy kết cấu vật chất và là vũ khí quân dụng, không phải là súng săn, vũ khí thô sơ hoặc vũ khí thể thao; 06 viên đạn gửi giám định là đạn thể thao cỡ 5,6 mm x 15,6 mm, không phải đạn quân dụng.

Ngày 14/12/2020, Phân Viện khoa học hình sự - Bộ Công an tại Thành phố Hồ Chí Minh có Kết luận giám định số 6214/C09B kết luận: khẩu súng dài 89,5cm, báng súng bằng gỗ, nòng súng bằng kim loại có đường kính 1,23 cm được gửi đi giám định là súng được chế tạo thủ công, dạng súng calip một nòng nhẵn, không rõ nơi sản xuất và không phải vũ khí quân dụng. Súng sử dụng để bắn với loại đạn tự chế dạng đạn hoa cải có đường kính thân đạn 12,33mm và đường kính vành đít đạn 14,3 mm. Hiện tại Phân Viện khoa học hình sự - Bộ Công an tại

Thành phố Hồ Chí Minh không có loại đạn tự chế nêu trên để tiến hành bắn thực nghiệm xác định tính năng, tác dụng của súng.

\* Về vật chứng vụ án:

Đối với 07 cá thể cheo cheo (trong đó có 05 cá thể còn sống, 02 cá thể đã chết), 02 cá thể Cây vòi hương (trong đó có 01 còn sống; 01 con đã chết), Hạt kiểm lâm Vườn Quốc gia C đã xử lý: Thả về rừng 05 cheo cheo, 01 cây vòi hương còn sống; tiêu hủy 01 cây vòi hương và 02 cheo cheo đã chết.

Đối với 01 khẩu súng tự chế do C đặt mua qua mạng được giám định là vũ khí quân dụng, 06 viên đạn thể thao quốc phòng được giám định không phải vũ khí quân dụng nên Cơ quan An ninh điều tra – Công an tỉnh Bình Phước đã chuyển sang Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Bình Phước để xử lý theo quy định.

Đối với 01 khẩu súng có đặc điểm dài 89,5cm, có báng súng bằng gỗ, nòng súng bằng kim loại có đường kính 1,23 cm của Bàn Văn Đ giao nộp, qua giám định không phải là vũ khí quân dụng, Cơ quan an ninh điều tra – Công an tỉnh Bình Phước chuyển cho Hạt kiểm lâm Vườn Quốc gia C và đề nghị xử phạt hành chính đối với Đ.

Tại Cáo trạng số: 05/CT – VKSBP-P1 ngày 07/4/2021, của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước truy tố bị cáo Hoàng Văn C về Tội tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng; bị cáo Hoàng Văn T và Bàn Văn Đ về Tội sử dụng trái phép vũ khí quân dụng được quy định tại khoản 1 Điều 304 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát khẳng định nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật. Vì vậy, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên nội dung Cáo trạng đã truy tố. Về tội danh đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hoàng Văn C phạm tội Tội tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng; bị cáo Hoàng Văn T và Bàn Văn Đ phạm Tội sử dụng trái phép vũ khí quân dụng được quy định tại khoản 1 Điều 304 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Về hình phạt:

Áp dụng, khoản 1 Điều 304, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Đề nghị xử phạt bị cáo Hoàng Văn C từ 18 đến 21 tháng tù cho hưởng án treo.

Áp dụng, khoản 1 Điều 304, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h, khoản 1 Điều 52 Điều 17 Điều 58 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Đề nghị xử phạt bị cáo Hoàng Văn T từ 15 đến 18 tháng tù.

Áp dụng, khoản 1 Điều 304, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Đề nghị xử phạt bị cáo Bàn Văn Đ từ 12 đến 15 tháng tù.

Về vật chứng vụ án: Đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

Về hình phạt bổ sung: Do các bị cáo có hoàn cảnh khó khăn nên miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Các bị cáo Hoàng Văn C, Hoàng Văn T và Bàn Văn Đ thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố, không có ý kiến tranh luận về tội danh, hình phạt và các vấn đề khác đối với đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được xét hỏi tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan An ninh điều tra - Công an tỉnh Bình Phước, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Từ khoảng đầu năm 2020, bị can C đặt mua 01 khẩu súng (là vũ khí quân dụng) đem về cất giấu tại nhà. Đến ngày 30/8/2020 bị cáo C được bị cáo Đ, bị cáo T rủ vào Vườn Quốc gia C thuộc địa phận xã T, huyện C, tỉnh Bình Phước để săn bắn thú rừng. Quá trình đi săn, T sử dụng khẩu súng của C bắn 03 viên đạn thể thao (02 viên thử súng, 01 viên bắn con cheo cheo 1); Đ sử dụng khẩu súng của C bắn 03 viên đạn thể thao (bắn cheo cheo số 2, 3, 4, 5), C sử dụng khẩu súng của mình bắn 01 viên đạn thể thao (cheo cheo 6).

Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở khẳng định hành vi của bị cáo Hoàng Văn C đã phạm tội Tội tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng; bị cáo Hoàng Văn T và Bàn Văn Đ phạm Tội sử dụng trái phép vũ khí quân dụng được quy định tại khoản 1 Điều 304 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

**Điều 304. Tội chế tạo, tàng trữ, vận chuyển, sử dụng, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt vũ khí quân dụng, phương tiện kỹ thuật quân sự.**

“1. Người nào chế tạo, tàng trữ, vận chuyển, sử dụng, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt vũ khí quân dụng, phương tiện kỹ thuật quân sự, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 07 năm.

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, phạt quản chế hoặc cấm cư trú từ 01 năm đến 05 năm.”

Như vậy, nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về vũ khí quân dụng, gây mất an ninh trật tự tại địa phương, là nguyên nhân có thể gây ra nhiều loại tội phạm khác nhưng các bị cáo vẫn cố ý phạm tội.

Bản thân bị cáo Hoàng Văn T đã có 01 tiền án về Tội cố ý gây thương tích chưa được xóa án tích. Bị cáo Bàn Văn Đ bị xử phạt hành chính về hành vi Gây rối trật tự công cộng. Các bị cáo không lấy đó làm bài học mà còn tiếp tục phạm tội. Thể hiện tính coi thường pháp luật của các bị cáo. Do đó, bị cáo Bàn Văn Đ và Hoàng Văn T phải chịu mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của mình.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Hoàng Văn T có 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Các bị cáo Hoàng Văn C và Bàn Văn Đ không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo Hoàng Văn C là lao động duy nhất trong gia đình, bị cáo đang nuôi con nhỏ bị tàn tật. Các bị cáo Hoàng Văn C, Hoàng Văn T và Bàn Văn Đ là con em lao động, có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, dân tộc thiểu số, có con còn nhỏ. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Sau khi cân nhắc mức độ hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo và tình tiết giảm nhẹ mà bị cáo được hưởng, Hội đồng xét xử thấy cần xử bị cáo một mức án tương xứng với hành vi phạm tội để giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung. Riêng đối với bị cáo Hoàng Văn C mặc dù là người mua súng và cất dấu. Tuy nhiên, bản thân bị cáo không có tiền án tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng. Bị cáo là lao động chính, duy nhất trong gia đình có vợ đã chết và đang nuôi con nhỏ bị tàn tật. Do đó, đề nghị của Viện kiểm sát về việc cho bị cáo được miễn chấp hành hình phạt tù có điều kiện là có căn cứ, thể hiện tính nhân đạo của pháp luật.

[5] Về vật chứng vụ án: Đối với 07 cá thể cheo cheo (trong đó có 05 cá thể còn sống, 02 cá thể đã chết), 02 cá thể Cây vòi hương (trong đó có 01 còn sống; 01 con đã chết), Hạt kiểm lâm Vườn Quốc gia C đã xử lý: Thả về rừng 05 cheo cheo, 01 cây vòi hương còn sống; tiêu hủy 01 cây vòi hương và 02 cheo cheo đã chết.

Đối với 01 khẩu súng tự chế do C đặt mua qua mạng được giám định là vũ khí quân dụng, 06 viên đạn thể thao quốc phòng được giám định không phải vũ khí quân dụng nên Cơ quan An ninh điều tra – Công an tỉnh Bình Phước đã chuyển sang Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Bình Phước để xử lý theo quy định.

Đối với 01 khẩu súng có đặc điểm dài 89,5cm, có báng súng bằng gỗ, nòng súng bằng kim loại có đường kính 1,23 cm của Bàn Văn Đ giao nộp, qua giám định không phải là vũ khí quân dụng, Cơ quan An ninh điều tra – Công an tỉnh Bình Phước chuyển cho Hạt kiểm lâm Vườn Quốc gia C và đề nghị xử phạt hành chính đối với Đ.

Các vật chứng nêu trên đã được xử lý theo đúng quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 Điều 304 Bộ luật Hình sự quy định thì ngoài hình phạt chính các bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, phạt quản chế hoặc cấm cư trú từ 01 năm đến 05 năm. Tuy nhiên, do các bị cáo là người dân lao động, có hoàn cảnh khó khăn. Do đó, cần miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[7] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

- Đối với Hoàng Văn C1 là người xin đi săn bắn thú rừng cùng với Hoàng Văn T, Hoàng Văn C và Bàn Văn Đ, quá trình đi theo không sử dụng súng nên không đề cập xử lý.

- Đối với hành vi tàng trữ, sử dụng khẩu súng dài 89,5cm, có báng súng bằng gỗ, nòng súng bằng kim loại có đường kính 1,23 cm của Bàn Văn Đ: Phân viện Khoa học hình sự Bộ Công an đã kết luận không phải súng quân dụng. Đ cũng không có tiền án, tiền sự nên hành vi này của Đ không phạm tội. Vì vậy, Cơ quan An ninh điều tra – Công an tỉnh Bình Phước đã chuyển khẩu súng trên đến Hạt Kiểm lâm Vườn Quốc gia C và đề nghị xử phạt hành chính theo quy định. Còn các viên đạn do Đ mua thuốc nổ và vỏ đạn của ông H để tự chế. Quá trình điều tra, Cơ quan An ninh điều tra - Công an tỉnh Bình Phước không thu giữ được các viên đạn của Đ; hiện ông H đã chết nên không đủ căn cứ xác định Đ có hành vi tàng trữ, sử dụng trái phép vật liệu nổ nên không đề cập xử lý.

- Đối với hành vi săn động vật của C, T, Đ và C1: 07 cá thể cheo cheo, và 02 cá thể Cây vòi hương là các loại động vật rừng thuộc Danh mục động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm nhóm IIB. Giá trị số động vật trên có giá trị 864.000 đồng. Nên ngày 24/9/2020, Chi cục Kiểm lâm vườn quốc gia C xử phạt hành chính về hành vi Vi phạm quy định về bảo vệ động vật rừng là đúng quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Quan điểm xử lý vụ án của đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

[1] Về tội danh và hình phạt: Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn C phạm Tội tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng; bị cáo Hoàng Văn T và Bàn Văn Đ phạm Tội sử dụng trái phép vũ khí quân dụng.

Áp dụng, khoản 1 Điều 304, điểm s Khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn C 01 năm, 06 (một năm, sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 03 (ba) năm kể từ ngày tuyên án.

Áp dụng, khoản 1 Điều 304, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h, khoản 1 Điều 52 Điều 17, Điều 58 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn T 01 năm, 03 (một năm, ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Áp dụng, khoản 1 Điều 304, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Bàn Văn Đ 01 năm (một năm) tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Giao bị cáo Hoàng Văn C cho Ủy ban nhân dân xã P2, huyện C, tỉnh Lâm Đồng để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của Bản án đã cho hưởng án treo.

[2] Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Hoàng Văn C, Bàn Văn Đ và Hoàng Văn T mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo Bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bình Phước;
- Viện kiểm sát ND tỉnh Bình Phước.
- Sở tư pháp tỉnh Bình Phước;
- Công an tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện Bù Đăng;
- CCTHADS huyện Bù Đăng;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Khắc Thanh**